



ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 10

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề

Phát hành ngày 31/10/2026

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: L10.CK1.108

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Hai vật 6 kg và 12 kg nối nhau bằng dây nhẹ trên mặt ngang nhẵn. Kéo vật 6 kg bằng lực 31 N dọc theo phương ngang. Lực căng dây nối bằng (làm tròn đến hàng phần mười).

- A. 20, 7 N B. 10, 3 N C. 31 N D. 1, 7 N

Câu 2. Nội dung nào sau đây là đối tượng nghiên cứu của Vật lý?

- A. nguồn gốc và diễn biến của các sự kiện lịch sử B. phản ứng tạo chất mới từ các chất ban đầu
C. các dạng vận động của vật chất và năng lượng D. cấu tạo và hoạt động của cơ thể sống

Câu 3. Một chất điểm cân bằng dưới tác dụng của ba lực, trong đó hai lực vuông góc nhau có độ lớn 15 N và 20 N. Lực thứ ba có độ lớn

- A. 5 N B. 25 N C. 35 N D. 0 N

Câu 4. Phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Độ dịch chuyển luôn lớn hơn hoặc bằng quãng đường.
B. Quãng đường và độ dịch chuyển luôn có cùng độ lớn.
C. Quãng đường có thể âm khi vật đi ngược chiều dương.
D. Độ dịch chuyển là đại lượng vectơ, quãng đường là đại lượng vô hướng.

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 5. Một chiếc xe đẩy khối lượng 40 kg chịu lực kéo 105 N và lực cản 20 N ngược chiều. Tính gia tốc của vật (làm tròn đến hàng phần trăm).

Câu 6. Vật khối lượng 33 kg, lấy $g = 10 \text{ m/s}^2$. Tính trọng lượng của vật.

PHẦN III. TỰ LUẬN

Câu 7. Quan sát một góc phòng thí nghiệm, ghi lại năm điều sau: (1) thay đổi điện trở trong mạch để điều chỉnh dòng điện. (2) ghi thời điểm vật đi qua, dùng với đồng hồ đo thời gian hiện số. (3) thiết bị ghi tới đa 6 V nhưng được nối vào nguồn 12 V. (4) đo độ lớn của lực theo độ dẫn của lò xo bên trong. (5) đèn còn đang cháy đặt cạnh lọ còn mở nắp. Có bao nhiêu điều là dấu hiệu của một nguy cơ mất an toàn?

.....

.....

.....

Câu 8. Làm tròn 2, 627 đến 3 chữ số có nghĩa.

.....

.....

.....